

Bản án số: 78/2020/HS-ST.

Ngày: 29-9-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Kim Thanh.

2. Bà Thị A Mi Na.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2020/TLST-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số 89/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Quang L, sinh năm 1994 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 6, xã Suối D, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quan T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không có. Tiền sự: Tại Quyết định số 04, ngày 27-11-2019 của Trưởng Công an xã Suối D, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt ngày 27-11-2019; tại Quyết định số 133, ngày 27-6-2020 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã Suối D, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng, đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-7-2020 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Anh Võ Văn H, sinh năm 1980; hộ khẩu thường trú: Ấp Bàu S, xã Hảo Đ, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh; tạm trú: Ấp 4, xã Suối D, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03-7-2020, Trần Quang L đón xe ôm đến nhà anh Đặng Tân P tại ấp 2, xã Suối N1, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh để uống rượu. Lúc này có anh Võ Văn H cùng tham gia uống rượu với anh P và L. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, L đi về trước và khi đi ra phía trước nhà thì L phát hiện xe mô tô biển số 70D1-096.35 của anh H dựng phía trước nhà có cắm sẵn chìa khóa trên xe nên L nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. L quan sát không thấy ai và lén lút điều khiển xe mô tô biển số 70D1-096.35 đến nhà anh Huỳnh Hiếu T1 tại ấp Tân Th, xã Tân T, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh để cầm xe mô tô. Khi đến nhà T1, L kiểm tra trong cốp xe mô tô phát hiện 1.000.000 đồng nên cất giữ và cầm cố xe mô tô cho T1 với số tiền 4.000.000 đồng nhưng T1 đưa cho L 3.500.000 đồng và 01 ống nhựa có chứa ma túy đá. Sau đó, L đã sử dụng hết số tiền 4.500.000 đồng và sử dụng hết số ma túy mà T1 đã bán cho L. Đến ngày 17-7-2020, L điện thoại yêu cầu anh H mang số tiền 4.000.000 đồng đến xã Tân T để cùng L đến nhà của T1 chuộc lại xe. Sau đó, anh H đến Công an xã Suối N1 trình báo sự việc và cùng Công an xã Suối N1 đến xã Tân T yêu cầu L về làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Tại kết luận định giá số 27/KL-HĐĐG ngày 23-7-2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận 01 xe mô tô biển số 70D1-096.35 có giá trị tại thời điểm mất trộm là 3.670.000 đồng. Kết quả thu giữ vật chứng và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 70D1-096.35 đã trả cho anh H là chủ sở hữu; 01 đĩa DVD có chứa đoạn video quay lại cảnh Trần Quang L lấy trộm xe mô tô biển số 70D1-096.35 của anh H vào ngày 03-7-2020 được lưu trong hồ sơ vụ án.

Về kê biên tài sản: Trần Quang L không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành kê biên; về trách nhiệm dân sự: Anh H đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 70D1-096.35, không yêu cầu L trả 1.000.000 đồng đã trộm trong cốp xe và không yêu cầu bồi thường hại.

Tại Bản Cáo trạng số: 87/CT-VKSTC ngày 14 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Quang L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Quang L về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Quang L từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Quang L không có tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Trần Quang L không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Trần Quang L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 14 giờ 30, ngày 03-7-2020, tại nhà của anh Đặng Tấn P, ngụ tại ấp 2, xã Suối N1, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, Trần Quang L đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Võ Văn H gồm 01 xe mô tô biển số 70D1-096.35 có giá trị 3.670.000 đồng và 1.000.000 đồng trong cốp xe. Tổng giá trị tài sản bị mất trộm là 4.670.000 đồng. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Quang L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra.

[4] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo có 02 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Điều này cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất thấp. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

[7.1] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã trả lại cho anh Võ Văn H 01 xe mô tô biển số 70D1-096.35. Đối với 01 đĩa DVD có chứa đoạn video quay lại cảnh bị cáo lấy trộm xe mô tô biển số 70D1-096.35 của anh Võ Văn H vào ngày 03-7-2020 là vật chứng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên được lưu trong hồ sơ vụ án.

[7.2] Về trách nhiệm dân sự: Anh Võ Văn H đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 70D1-096.35, không yêu cầu bị cáo trả 1.000.000 đồng đã trộm trong cốp xe và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Đối với Huỳnh Hiếu T1 liên quan đến việc tiêu thụ tài sản do bị cáo phạm tội mà có và theo lời khai của bị cáo, T1 còn có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” cho bị cáo nhưng T1 đã bỏ trốn khỏi địa phương nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[9] Đối với số tiền bị cáo khai cầm cố xe mô tô biển số 70D1-096.35 của anh Võ Văn H cho Huỳnh Hiếu T1 nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết trong vụ án dân sự khác.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Quang L 09 (chín) tháng **tù về tội** “Trộm cắp tài sản”. **Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày** 18-7-2020.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

2.1. Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã trả lại cho anh Võ Văn H 01 xe mô tô biển số 70D1-096.35.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có chứa đoạn video quay lại cảnh bị cáo Trần Quang L lấy trộm xe mô tô biển số 70D1-096.35 của anh Võ Văn H vào ngày 03-7-2020.

2.2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh Võ Văn H không yêu cầu bị cáo Trần Quang L trả 1.000.000 đồng (một triệu đồng) đã trộm trong cốp xe và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Trần Quang L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06-Công an Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- Đội điều tra về TTXH CA huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Văn phòng CA huyện;
- THA Phạt tù;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS; lưu tập án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Đức Dũng